

Viện Xã hội học nghiệm thu hệ đề tài cấp Viện năm 2006

Từ ngày 8 đến 26 tháng 12 năm 2006, Viện Xã hội học đã tổ chức nghiệm thu hệ đề tài cấp Viện năm 2006. Hệ đề tài này bao gồm 10 đề tài nghiên cứu phục vụ dự án *Xây dựng Hệ thống An sinh xã hội thống nhất của Việt Nam* do UNDP, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Viện Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp thực hiện.

Vấn đề an sinh xã hội thu hút quan tâm của toàn xã hội. Hơn 20 năm đổi mới và phát triển, bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường đã làm xuất hiện những mặt tiêu cực tác động đến đời sống xã hội. Những vấn đề về an sinh xã hội nảy sinh, trong các lĩnh vực như bảo hiểm y tế và an sinh xã hội cho người nghèo, trẻ em và những nhóm dân cư bị thiệt thòi như người già, dân di cư, người khuyết tật... 10 đề tài cấp Viện của Viện Xã hội học năm 2006 đã tập trung vào nghiên cứu các vấn đề.

Năm 2006, Viện Xã hội học đã yêu cầu tất cả cán bộ trong Viện tham gia các buổi nghiệm thu. Tại mỗi buổi nghiệm thu, sau báo cáo tóm tắt của Chủ nhiệm đề tài, các ý kiến nhận xét của hai phản biện, Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu đã nêu một số đánh giá, nhận xét về kết quả nghiên cứu và đề nghị cán bộ trong Viện nêu câu hỏi về kết quả nghiên cứu, những vấn đề cần được làm rõ hoặc cần phải nghiên cứu tiếp. Các buổi nghiệm thu hệ đề tài cấp Viện năm 2006 của Viện Xã hội học đã trở thành các buổi sinh hoạt khoa học với nhiều ý kiến nhận xét,

đánh giá góp phần bổ sung hoàn thiện các nghiên cứu. Các cán bộ trong Viện có cơ hội hiểu và đánh giá được đề tài mà các Phòng đã thực hiện. 10 đề tài cấp Viện năm 2006 của Viện xã hội học bao gồm:

1. *Những yếu tố quyết định khả năng tiếp cận bảo hiểm y tế ở Việt Nam.* (Chủ nhiệm: PGS.TS Đặng Nguyên Anh).

2. *Những vấn đề về hệ thống an sinh xã hội của nhóm dân cư lao động trong khu vực phi chính thức ở đô thị.* (Chủ nhiệm: ThS Đỗ Minh Khuê).

3. *Các tổ chức xã hội tự nguyện và an sinh xã hội ở nông thôn Việt Nam: khởi thảo cho một nghiên cứu.* (Chủ nhiệm: ThS Phạm Liên Kết).

4. *Bảo hiểm y tế trong hệ thống an sinh xã hội - nhu cầu và khả năng mở rộng đối ở nông thôn (Nghiên cứu trường hợp xã Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội).* (Chủ nhiệm: TS Trịnh Hòa Bình).

5. *Nâng cao năng lực viết báo cáo khoa học cho cán bộ nghiên cứu trẻ thuộc Viện Xã hội học.* (Chủ nhiệm: ThS Nguyễn Đức Chiện).

6. *Vai trò của cộng đồng làng trong hệ thống an sinh xã hội hiện nay.* (Chủ nhiệm: ThS Lê Mạnh Năm).

7. *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản của việc kiến tạo hệ thống an sinh xã hội tam nông ở Việt Nam - tầm nhìn 2020, giai đoạn 2.* (Chủ nhiệm: GS.TS Tô Duy Hợp).

8. *Báo chí với hoạt động truyền thông an sinh xã hội ở nước ta hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tờ báo Bảo hiểm xã hội và Tạp chí Bảo hiểm xã hội).* (Chủ nhiệm: TS Trương Xuân Trường).

9. *Vai trò và nhu cầu của gia đình nông thôn về an sinh xã hội - nghiên cứu trường hợp một xã.* (Chủ nhiệm: PGS.TS Vũ Mạnh Lợi).

10. *Thái độ của công nhân với bảo hiểm thất nghiệp.* (Chủ nhiệm: NCVC Tôn Thiện Chiếu).

Qua kết quả đạt được từ hệ đề tài cấp Viện năm 2006, Viện Xã hội học đã góp phần nhận diện bức tranh về an sinh xã hội ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất những căn cứ khoa học để xây dựng pháp luật, chế độ, chính sách phù hợp nhằm tăng cường an sinh xã hội; cải thiện đời sống và giảm thiểu rủi ro cho những nhóm đối tượng khác nhau trong xã hội.

P.V

Nghiệm thu đề tài Độc lập cấp Nhà nước "Chính sách di dân trong quá trình phát triển kinh tế xã hội ở các tỉnh miền núi"

Ngày 21 tháng 10 năm 2006, tại Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã diễn ra buổi nghiệm thu cấp Nhà nước đề tài: *Chính sách di dân trong quá trình phát triển kinh tế xã hội ở các tỉnh miền núi*, Mã số ĐLNN-2002/04, do PGS.TS Đặng Nguyên Anh làm chủ nhiệm. Hội đồng nghiệm thu gồm 8 thành viên, đại diện cơ quan quản lý Nhà nước là Bộ Khoa học-Công nghệ, đại diện cơ quan chủ quản là Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, đại diện cơ quan chủ trì là Viện Xã hội học, ngoài ra còn có các cán bộ, các nhà khoa học trong và ngoài Viện Xã hội học tham dự.

Sau phát biểu của Chủ tịch Hội đồng, PGS.TS Đặng Nguyên Anh -

Chủ nhiệm đề tài, trình bày tóm tắt việc triển khai thực hiện và kết quả nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu của đề tài được trình bày trong báo cáo chính, báo cáo khuyến nghị và báo cáo hành chính và các sản phẩm trung gian. Đề tài "Chính sách di dân trong quá trình phát triển kinh tế xã hội ở các tỉnh miền núi" được Hội đồng nghiệm thu đánh giá là có tính khoa học và thực tiễn.

Trong phần nhận xét, các ủy viên Hội đồng nghiệm thu đã chỉ ra những điểm mạnh và điểm cần phải bổ sung hoàn thiện đề tài. Đặc biệt Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao những khuyến nghị mà đề tài đưa ra, góp phần đề xuất vào hệ thống kiến nghị chính sách về di dân miền núi nói riêng và chính sách về di dân nói chung.

NGHIÊM THỊ THỦY

Lớp tập huấn về giới và dân tộc trong khuôn khổ dự án nghiên cứu "Gia đình nông thôn Việt Nam trong chuyển đổi" - SIDA/SAREC-RDE/05

Từ ngày 8 - 9 tháng 11 năm 2006, lớp tập huấn về Giới và Dân tộc đã được tổ chức tại Viện Gia đình và Giới. Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án hợp tác nghiên cứu "Gia đình nông thôn Việt Nam trong chuyển đổi", mã số RDE/05, thuộc chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học Việt Nam - Thụy Điển 2004 - 2008.

Trong lễ khai mạc lớp tập huấn, có sự tham gia của đại diện Viện nghiên cứu Gia đình và Giới - đơn vị tổ chức hoạt động này và các học viên đến từ

ba Viện nghiên cứu, gồm Viện Xã hội học, Viện nghiên cứu Gia đình và Giới và Viện Dân tộc học, hai chuyên gia Thụy Điển Helle Rydstrom - chuyên gia về Giới và Wil Burhoorn - chuyên gia về Dân tộc.

Trong hai ngày làm việc, các học viên đã cùng tham gia trao đổi kinh nghiệm nghiên cứu, những vấn đề quan tâm và thảo luận với các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu về Giới và Dân tộc. Các chuyên gia cũng giúp các học viên làm rõ các khái niệm, thuật ngữ như Nhận diện dân tộc (Ethnic Identification), bản sắc dân tộc (Ethnicity), phân biệt khái niệm Giới tính và Giới (Sexuality and Gender) cũng như giải đáp các thắc mắc về việc áp dụng các khái niệm đó vào trong nghiên cứu, và phổ biến về một số phương pháp nghiên cứu mới trong khoa học xã hội hiện nay.

Kết thúc lớp tập huấn, các chuyên gia Thụy Điển bày tỏ mong muốn thúc đẩy hơn nữa các hoạt động mang tính chất học tập nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng nghiên cứu của các nghiên cứu viên trẻ của 3 đơn vị tham gia dự án.

TRỊNH THÁI QUANG

Hội thảo "Một số vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ và giá thuốc ở Việt Nam"

Ngày 10 tháng 11 năm 2006, Viện Xã hội học đã tổ chức hội thảo khoa học *Một số vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ và giá thuốc ở Việt Nam* thuộc đề tài nghiên cứu liên ngành: "Tác động của các cơ chế về quyền sở hữu trí tuệ (IPR) đối với giá thuốc ở Việt Nam - việc áp dụng mô hình ảnh hưởng của

IPR", thuộc tiểu dự án "Tăng cường năng lực cho Bộ Y tế trong việc thúc đẩy sự gắn kết chính sách thương mại và y tế" với sự hỗ trợ về kỹ thuật của Tổ chức Y tế Thế giới. TS Trịnh Hòa Bình - Trưởng phòng Phòng Súc khỏe, Viện Xã hội học, làm Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu.

Tham dự hội thảo có các nhà nghiên cứu, các chuyên gia đến từ các cơ quan nghiên cứu và quản lý: TS Đoàn Phương, Chủ tịch Hội Tiêu chuẩn và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam; TS Phạm Phi Anh, Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ; PGS.TS Phạm Bích San, Phó Tổng thư ký Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; PGS.TS Vương Tiến Hòa, Đại học Y Hà Nội; TS Trần Văn Hải - Bộ môn Sở hữu trí tuệ, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội; ThS Nguyễn Thúy Nga - Đại học Y tế công cộng; Cục Quản lý Dược,... và nhóm nghiên cứu liên ngành thuộc các chuyên ngành xã hội học, luật học, quản lý y tế...

GS.TS Trịnh Duy Luân, Viện trưởng Viện Xã hội học đã khai mạc hội thảo. Giáo sư đánh giá: Có thể nói, đây là những vấn đề vừa mới mẻ, rất lý thú mà cũng rất khó đối với nhóm cán bộ nghiên cứu. Hy vọng rằng, với việc vận dụng mô hình ảnh hưởng IPR, nhóm nghiên cứu đề tài sẽ có được một khung phân tích lô gích và công cụ cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu được giao trong lĩnh vực thuốc chữa bệnh, chăm sóc y tế như là một thiết chế chăm sóc sức khỏe nhân dân.

TS Trịnh Hòa Bình, chủ nhiệm đề tài giới thiệu mục tiêu, phương pháp,

các bước tiến hành nghiên cứu và các kết quả đạt được.

Mục tiêu nghiên cứu chính của đề tài là: Đưa ra tổng quan về thực trạng chính sách quyền sở hữu trí tuệ và những yếu tố ảnh hưởng tới giá thuốc tại Việt Nam; Mô tả ảnh hưởng của các chính sách bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ khác nhau lên giá thuốc ở Việt Nam thông qua việc áp dụng “Mô hình ảnh hưởng của IPR”; Tổ chức cuộc thảo luận giữa các Bộ, ngành liên quan như Bộ Y tế, Bộ Thương mại và Cục Sở hữu trí tuệ.

TS Trần Văn Hải - Bộ môn Sở hữu trí tuệ, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội đã trình bày báo cáo về *Giá thuốc ở Việt Nam, nhìn từ góc độ quyền sở hữu trí tuệ*.

ThS Phan Công Chiến, thành viên nhóm nghiên cứu, Chuyên viên Cục Quản lý Dược Việt Nam trình bày báo cáo: *Nghiên cứu về tác động của các quyền Sở hữu trí tuệ đối với giá thuốc ở Việt Nam*.

Hội thảo còn ghi nhận các ý kiến đóng góp của một số nhà quản lý, các nhà hoạt động trong ngành như TS Đoàn Phương, TS Phạm Phi Anh, PGS.TS Phạm Bích San, PGS.TS Vương Tiến Hòa...

Việc xác lập được một khung phân tích từ các kết quả nghiên cứu về tác động của IPR tới giá thuốc có ý nghĩa quan trọng. Những phát hiện có được từ nghiên cứu sẽ hỗ trợ các nhà hoạch định chính sách, nhà quản lý dược và các cơ quan thương mại trong việc quản lý ổn định thị trường thuốc ở Việt Nam trong bối cảnh Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Tổ

chức Thương mại thế giới (WTO).

P.V

Hội thảo “Điều tra, khảo sát giáo dục trước hôn nhân ở đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long: thực trạng, nhu cầu nội dung và định hướng giải pháp”.

Ngày 3 tháng 9 năm 2006, tại Hà Nội, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em phối hợp với Viện Xã hội học và UNICEF Việt Nam tiến hành Hội thảo tổng kết dự án “*Điều tra, khảo sát giáo dục trước hôn nhân ở đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long: thực trạng, nhu cầu nội dung và định hướng giải pháp*”. Tham dự Hội thảo có đại diện của: UNICEF; Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em: Ông Lê Đỗ Ngọc - Vụ trưởng, Bà Ngô Thị Ngọc Anh - Phó Vụ trưởng Vụ Gia đình; Ông Vũ Tuấn Huy - Phó Viện trưởng Viện Xã hội học; Ông Nguyễn Hữu Minh - Viện trưởng Viện Gia đình và Giới và các cán bộ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em cùng các nghiên cứu viên, cộng tác viên Viện Xã hội học tham gia dự án.

Tại Hội thảo, Ban tổ chức đã công bố kết quả: “*Điều tra, khảo sát giáo dục trước hôn nhân ở đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long: thực trạng, nhu cầu nội dung và định hướng giải pháp*” do NCV Nguyễn Hồng Thái, Viện Xã hội học làm chủ nhiệm. Nghiên cứu đã lựa chọn 2 tỉnh đại diện cho nông thôn, 2 thành phố đại diện cho đô thị của 2 vùng địa lý được khảo sát: Ninh Bình và Hải Phòng đại diện cho đồng bằng sông Hồng. Trà Vinh và Thành phố Hồ Chí Minh đại diện cho đồng bằng sông Cửu Long.

Nhóm nghiên cứu đã sử dụng phương pháp định tính kết hợp với định lượng, quan sát, phân tích văn bản, tài liệu thứ cấp cũng như cách tiếp cận cấu trúc - chức năng và thuyết hành vi trong quá trình nghiên cứu nhằm: Đánh giá về thực trạng giáo dục trước hôn nhân ở đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long bao gồm các hình thức chính thức - không chính thức (truyền thống) trong phạm vi gia đình, nhà trường, cộng đồng, các tổ chức dịch vụ xã hội trên các chiều cạnh: nội dung, phương thức, đối tượng, phạm vi giáo dục, nhận thức và thái độ tiếp nhận; Xác định nhu cầu nội dung giáo dục trước hôn nhân cho các đối tượng; Đề xuất định hướng giải pháp cho việc xây dựng chương trình giáo dục trước hôn nhân.

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đã đưa ra kết luận và kiến nghị các nội dung, chương trình giáo dục trước hôn nhân. Kết quả của đề tài "*Điều tra, khảo sát giáo dục trước hôn nhân ở đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long: thực trạng, nhu cầu nội dung và định hướng giải pháp*" là cơ sở để xây dựng chương trình Quốc gia về giáo dục trước hôn nhân trong thời gian tới.

P.V

Hội thảo "Nâng cao hiệu quả thị trường cho người nghèo"

Từ ngày 27/11-30/11 đến 1/12/2006, tại Khách sạn Horison Hà Nội, Ngân hàng Phát triển châu Á đã tổ chức Hội thảo "*Nâng cao hiệu quả thị trường cho người nghèo*". ThS Đặng Bảo Khánh và một số cán bộ Viện Xã hội học đã tham gia hội thảo. Hội thảo gồm 5 nội dung:

1. *Thị trường lao động nông thôn và tình trạng di cư*, trình bày nghiên cứu về thị trường lao động ở nông thôn Việt Nam, phân tích các kết nối giữa việc phát triển thị trường lao động nông thôn với tình trạng di cư và đánh giá khả năng mà các chính sách về di cư có thể giúp tối đa hóa lợi ích của việc di cư đối với địa phương có người di cư, kể cả lợi ích đối với thị trường lao động nông thôn, phát triển nông thôn và giảm nghèo ở nông thôn.

2. *Hệ thống phân phối và bán lẻ mới và người nghèo*. Đây là kết quả nghiên cứu do tổ chức CIRAD-MALIKA tiên hành bao gồm các vấn đề sau: Tác động của việc phát triển Siêu thị đối với người nghèo với vai trò là người tiêu dùng cũng như người sản xuất; Các giải pháp cho thực trạng bán hàng rong tại Hà Nội, sự can thiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đem lại những kết quả có lợi cho người nghèo.

3. *Giới thiệu Sổ tay Đánh giá thị trường có sự tham gia của người dân*. Phương pháp Đánh giá thị trường có sự tham gia của người dân nhằm hiểu rõ các thị trường thông qua sự phân tích vận hành của 5 thị trường chính: thị trường lao động, thị trường đất đai, thị trường vốn, thị trường hàng hóa, và thị trường dịch vụ. Sổ tay sẽ là một tài liệu hữu ích cung cấp cho các nhà thực hành phát triển tại địa phương một bộ công cụ để thực hiện trong việc phân tích thị trường và sinh kế, trong đó tập trung vào việc giảm nghèo.

4. *Trợ cấp khuyến nông giảm nghèo*. Trình bày cuộc nghiên cứu thực hiện bởi tiểu nhóm dịch vụ khuyến nông cho người nghèo, trong lĩnh vực trợ giá

khuyến nông cho việc xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam.

5. *Hợp tác chính quyền - doanh nghiệp nhằm tạo việc làm trong khu vực kinh tế phi chính thức, mô hình thí điểm tại Việt Nam.* Trình bày Dự án: Thu gom rác thải tại Phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương và những tác động của dự án như: Một số dịch vụ công sẽ chuyển giao cho khu vực kinh tế phi chính thức; Chất lượng các dịch vụ công sẽ được cải thiện và vấn đề việc làm trong khu vực kinh tế phi chính thức sẽ được giải quyết trên quy mô lớn hơn; Người dân sẽ quan tâm đến các hoạt động của cộng đồng và có trách nhiệm hơn trong việc bảo vệ môi trường.

ĐẶNG BẢO KHÁNH

Nghiên cứu gia đình các nạn nhân bị nhiễm chất độc Dioxin tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên - Huế

Từ ngày 29/11 đến 8/12 năm 2006, GS Jacques Matre - chuyên gia xã hội học, Bernard Doray - chuyên gia phân tâm học, thuộc Trung tâm Nghiên cứu chấn thương tinh thần sau chiến tranh (CEDRATE) và bà Conception Doray, nhà tâm lý - phân tâm học (Vườn thực tỉnh phân tâm học Paris) cùng các đồng nghiệp thuộc các Viện nghiên cứu Việt Nam: Phạm Hương Thảo, Đinh Ngọc Oanh, Hồ Kim Uyên, đã thực hiện nghiên cứu *Gia đình các nạn nhân bị nhiễm chất độc Dioxin*, nhóm làm việc đã thực địa tại 6 xã thuộc huyện A Lưới tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Nghiên cứu nhằm đánh giá tình

hình kinh tế - xã hội của các gia đình có các nạn nhân nhiễm chất độc Dioxin từ cách tiếp cận tâm lý học, xã hội học và dân tộc học. A Lưới, huyện giáp biên của tỉnh Thừa Thiên Huế, một trong những điểm bị rải chất độc làm rụng lá của quân đội Mỹ từ năm 1961 - 1971.

Đối tượng nghiên cứu được khảo sát là: 1. Nhóm tổ chức chính quyền tại huyện, xã, 2. Nhóm thủ lĩnh xã hội cổ truyền của người dân tộc (Già làng, Thầy mo, Thầy thuốc) và 3. Nhóm gia đình nạn nhân. Phương pháp thu thập thông tin định tính được sử dụng chủ yếu trong cuộc nghiên cứu. Đặc điểm nhân khẩu của địa bàn nghiên cứu là tỷ lệ cao đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống với 4 tộc người chính Pa Cô, Tà Ôi, Cơ Tu, Vân Kiều. Tại địa bàn vẫn còn một số xã như Đông Sơn, Hồng Thượng là những điểm "nóng" về nhiễm độc môi trường.

Sự biến đổi về cơ cấu từ xã hội cổ truyền của người dân chịu nhiều tác động trong chiến tranh và các quá trình biến đổi xã hội chung của đất nước. Tỷ lệ hộ nghèo (38%) và trẻ em suy dinh dưỡng (33,5%) của A Lưới vẫn ở mức cao so với trung bình của cả nước.

Những hộ có nạn nhân chất độc da cam thường là những hộ nghèo nhất. Việc chăm sóc về y tế cho nhóm nạn nhân bị các rối loạn về chức năng thần kinh, tâm thần còn rất hạn chế. Những gia đình này cũng gặp nhiều khó khăn do phải chi phí nhiều cho tiền thuốc men, thời gian chăm sóc người thân. Về sức khỏe tinh thần, những biểu hiện lo lắng, buồn phiền, stress cũng thường thấy ở các gia đình.

Một số chương trình trợ giúp của nhà nước về lương thực và thuốc chữa bệnh, chương trình 134 xóa nhà tạm đã hỗ trợ hiệu quả cho người dân gặp nhiều khó khăn.

Từ các kết quả đánh giá trực tiếp, một dự án nhỏ xây dựng các trung tâm điều dưỡng phục hồi chức năng ngay tại xã, tăng cường việc đào tạo một số nghề phục vụ cho quá trình phát triển ở địa phương đã được các nhà nghiên cứu xây dựng như một giải pháp can thiệp để cải thiện điều kiện kinh tế của nhóm.

KIM UYÊN

Cơ sở đào tạo Sau đại học Viện Xã hội học tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam và Khai giảng lớp Cao học và Nghiên cứu sinh khóa 12

Ngày 21 tháng 11 năm 2006, Cơ sở đào tạo Sau đại học Viện Xã hội học đã tổ chức lễ kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam và Khai giảng lớp Cao học và Nghiên cứu sinh khóa 12.

Đến dự buổi lễ có GS Bùi Đình Thanh, TS Lê Hồng Minh - Chủ nhiệm Khoa Xã hội học Học viện Báo chí và Truyền thông, các giáo sư, phó giáo sư, giảng viên tham gia giảng dạy tại Cơ sở đào tạo Sau đại học Viện Xã hội học, các học viên cao học, nghiên cứu sinh các khóa đã và đang theo học tại Viện.

Mở đầu, PGS.TS Vũ Tuấn Huy, Phó Viện trưởng Viện Xã hội học đã giới thiệu tóm lược những thành tích đã đạt được của Cơ sở đào tạo và khai giảng lớp Cao học và Nghiên cứu sinh Xã hội học khóa 12.

Sau hơn mười năm hoạt động, Cơ sở đào tạo Sau đại học Viện Xã hội học đã thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn là giảng dạy và đào tạo xã hội học ở bậc Thạc sỹ và Tiến sỹ, xây dựng giáo trình và hướng dẫn các hoạt động nghiên cứu của các học viên. Cơ sở đào tạo Sau đại học - Viện Xã hội học có thể mạnh của một Viện Khoa học xã hội chuyên ngành, tập trung đội ngũ các nhà nghiên cứu, các chuyên gia thuộc nhiều lĩnh vực. Hoạt động giảng dạy bộ môn xã hội học đã được mở rộng đến nhiều Trường Đại học và các Viện nghiên cứu. Nhiều thế hệ học viên cao học, nghiên cứu sinh đã hoàn thành quá trình học tập và bảo vệ luận án tại Cơ sở đào tạo Sau đại học Viện Xã hội học.

GS.TS Tô Duy Hợp, GS Bùi Đình Thanh,... đã phát biểu ý kiến, bày tỏ niềm tin vào sự phát triển của ngành xã hội học nói chung và Cơ sở đào tạo Sau đại học, Viện Xã hội học nói riêng.

Nghiên cứu sinh Nguyễn Thế Hưng thay mặt học viên đã phát biểu thể hiện quyết tâm học tập thật tốt để đem những kiến thức học được vào thực tiễn công tác, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trên lĩnh vực của mình.

Buổi kỷ niệm là dịp để các thế hệ học viên, nghiên cứu sinh các khóa bày tỏ lòng kính trọng đối với đội ngũ các nhà nghiên cứu, giảng viên, đã trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy. Đây là một truyền thống được duy trì hàng năm cùng với nhiều hoạt động nghiên cứu của Viện Xã hội học.

P.V